

An Minh, ngày 10 tháng 5 năm 2011

KẾ HOẠCH

Đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2011 – 2015

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Huyện An Minh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2010 - 2015 và Chương trình hành động số 06-CT/HU ngày 22/11/2010 của Huyện ủy chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm từ nay đến năm 2015, UBND huyện An Minh xây dựng kế hoạch đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2011 – 2015 cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo của huyện An Minh ngày càng được các cấp ủy Đảng, Chính quyền và nhân dân trong huyện đặc biệt quan tâm. Công tác xã hội hoá giáo dục ngày càng nhiều, đã mang lại được một số kết quả tích cực. Bên cạnh đó, công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở cũng được duy trì. Toàn huyện hiện có 1.377 giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, trong đó giáo viên trực tiếp giảng dạy các cấp là 1.146 người, bao gồm: giáo viên mầm non 20 người, tiểu học 678 người, THCS 287 người, THPT 140 người và Trung tâm Giáo dục thường xuyên là 21 người; tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn chiếm 96,67%. Với quy mô 02 trường Mầm non với 02 điểm và có 27 trường Tiểu học có dạy lớp mẫu giáo; 29 trường tiểu học, 110 điểm; 12 trường Trung học cơ sở (THCS), 16 điểm; 03 trường Trung học phổ thông (THPT) và có 01 Trung tâm Giáo dục thường xuyên. Đó cũng là những thuận lợi cơ bản, là cơ sở góp phần quan trọng vào phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi cơ bản vẫn còn một số tồn tại, hạn chế hiện nay cần quan tâm đó là: Số lượng giáo viên được đào tạo chính quy ít, đa số theo loại hình đào tạo từ xa; nhiều giáo viên chuẩn hóa bở túc THPT, có hơn 100 giáo viên hiện tại chưa tốt nghiệp THPT; vẫn còn tình trạng giáo viên thừa, thiếu cục bộ, dạy không đúng chuyên môn được đào tạo. Mặt khác, đa số học sinh lớp 01 chưa qua các lớp Mầm non, Mẫu giáo. Công tác quản lý giáo dục một số nơi, cũng như trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục nhìn chung còn nhiều hạn chế.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Mục tiêu:

Phân đấu đến năm 2015, có 100% giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp đạt chuẩn về trình độ đào tạo; trong đó có 15% giáo viên mầm non, 70% giáo

viên tiểu học, 65% giáo viên THCS và 23,7% giáo viên THPT đạt trên chuẩn về trình độ đào tạo theo từng ngành học, bậc học. Có 100% cán bộ quản lý giáo dục các cấp được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

2.1. Tiếp tục đổi mới, cải tiến và nâng cao chất lượng công tác quản lý giáo dục ở địa phương theo hướng tích cực, hiệu quả:

Chỉ đạo xây dựng quy chế làm việc rõ ràng, có sự phối hợp chặt chẽ giữa ngành giáo dục với các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội nghề nghiệp và các xã, thị trấn trong việc chăm lo sự nghiệp giáo dục ở địa phương. Thực hiện tốt hơn quyền chủ động của cơ sở giáo dục trong việc phân cấp quản lý giáo dục và phối hợp quản lý hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn. Xây dựng và triển khai đề án phát triển giáo dục giai đoạn 2011- 2015, cũng như quy hoạch phát triển giáo dục của huyện giai đoạn 2011 - 2015 với những lộ trình từng năm và các giải pháp cụ thể, phù hợp vào quy hoạch chung. Tổ chức khảo sát, thống kê chất lượng cán bộ quản lý giáo dục và đội ngũ giáo viên, có kế hoạch sắp xếp, đào tạo, bồi dưỡng hợp lý nhằm thực hiện tốt yêu cầu nhiệm vụ. Tăng cường công tác tuyên truyền, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong toàn xã hội, nâng cao ý thức trách nhiệm xã hội trong việc tham gia quản lý giáo dục trong điều kiện mới. Thường xuyên cập nhật thông tin, lắng nghe ý kiến xã hội; phối hợp xây dựng chuyên trang, chuyên mục về giáo dục và đào tạo. Coi trọng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; sử dụng văn bản điện tử trong ngành giáo dục và đào tạo theo quy định.

Tiếp tục thực hiện công tác cải cách hành chính, chú trọng cải tiến lề lối làm việc, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ quản lý giáo dục và đào tạo. Thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính theo đề án 30, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2008; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc niêm yết ba công khai trong ngành giáo dục và đào tạo (tài chính, chương trình và chất lượng giáo dục). Xây dựng và triển khai thực hiện tin học hoá công tác quản lý ở các cấp quản lý giáo dục từ huyện đến các xã, thị trấn và các đơn vị trường học. Đưa các hoạt động giáo dục và đào tạo vào nề nếp, khoa học. Thực hiện tốt chế độ báo cáo của các cấp quản lý giáo dục trong huyện đảm bảo thông tin nhanh, nhạy, kịp thời và chính xác.

Tăng cường công tác thanh tra ngành giáo dục, xem đây là một nhiệm vụ quan trọng hàng đầu; tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh công tác thanh tra toàn diện trong các trường học. Củng cố, kiện toàn đội ngũ thanh tra viên; tăng cường bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ và thanh tra viên. Thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống tham nhũng trong ngành giáo dục và đào tạo. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, triển khai thực hiện phát động các phong trào thi đua yêu nước sâu rộng trong toàn ngành giáo dục và đào tạo. Phát hiện, kịp thời diễn hình rộng các nhân tố mới, tích cực và thực hiện có hiệu quả trong việc áp dụng các biện pháp đổi mới, cải tiến và nâng cao chất lượng công tác quản lý giáo dục ở địa phương.

2.2. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục và đào tạo:

Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với cuộc vận động “Hai không” trong giáo dục; cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện – Học sinh tích cực” để không ngừng rèn luyện nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực công tác trong đội ngũ thầy cô giáo và ý thức học tập rèn luyện chuyên cần, lễ phép trong học sinh.

Chỉ đạo tổ chức thi điểm thi Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng giỏi; hàng năm mở các hội thi giáo viên dạy giỏi, thi đồ dùng dạy học tự làm, bài giảng điện tử, bài giảng trình chiếu và các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý và dạy học... Đồng thời, tổ chức hội thi bé khỏe bé ngoan ở ngành học mầm non, hội thi học sinh giỏi ở các lớp phổ thông... nhằm tạo động lực khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh ra sức thi đua: quản lý tốt, dạy tốt, học tốt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo ở địa phương.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp dạy và học, khuyễn khích giáo viên các ngành học, bậc học soạn bài giảng điện tử và tham gia trao đổi kinh nghiệm ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

Thực hiện nghiêm túc việc khảo sát, kiểm tra kiến thức học sinh theo định kỳ nhằm đánh giá xếp loại học sinh để làm cơ sở cho việc tổ chức bồi dưỡng cho học sinh giỏi và phụ đạo cho học sinh yếu kém. Tăng cường công tác bồi dưỡng, phụ đạo để nâng cao kết quả học tập của học sinh. Chú trọng xây dựng các tổ chức đoàn thể-xã hội trong nhà trường vững mạnh, có tác dụng hỗ trợ tích cực cho hoạt động của nhà trường. Thực hiện tốt mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục học sinh; phối hợp với các tổ chức đoàn thể, chính quyền và Hội Cha mẹ học sinh để quản lý chặt chẽ học sinh nhằm giảm thiểu tỷ lệ học sinh lưu ban, bỏ học dưới 5%. Chú trọng việc giáo dục đạo đức, rèn luyện nhân cách, kỹ năng ứng xử trong cuộc sống cho học sinh.

Tham gia thực hiện Chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học (SEQAP) theo Hiệp định Tài trợ số 4608-VN được ký kết ngày 21 tháng 8 năm 2009 giữa Việt Nam và Hiệp hội phát triển quốc tế (IDA) thuộc Ngân hàng Thế giới (WB).

2.3. Chăm lo, đầu tư phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ đổi mới:

Chỉ đạo tiếp tục rà soát định mức biên chế và sắp xếp đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục ở các trường; tiếp tục thực hiện chính sách luân chuyển giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo yêu cầu nhiệm vụ. Đồng thời giải quyết đầu ra đối với cán bộ quản lý và giáo viên không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và xây dựng quy hoạch đội ngũ giáo viên mầm non và phổ thông giai đoạn 2011 – 2015. Triển khai thực hiện đại trà chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn Hiệu trưởng trường trung học; thực hiện chuẩn hóa chức danh hiệu trưởng nhà trường. Đồng thời quan tâm quy hoạch đào tạo trình độ Thạc sĩ cho cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên có đủ điều kiện để nâng cao nhận thức và chuyên môn nghiệp vụ.

2.4. Chỉ đạo quản lý, sử dụng có hiệu quả về tài chính công trong ngành giáo dục:

Tiếp tục thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm và chống lãng phí. Xử lý kịp thời những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách trong việc phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Cần nghiên cứu, xem xét áp dụng giao khoán định mức chi thí điểm cho các cơ sở trường học.

Đẩy mạnh thực hiện xã hội hoá giáo dục, tăng cường huy động các nguồn lực phát triển giáo dục, thực hiện tốt Nghị định số 69/2008/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.

2.5. Phát triển mạng lưới trường, lớp và tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị cho ngành giáo dục và đào tạo:

Đẩy nhanh tiến độ triển khai Đề án Kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2008-2012 theo Quyết định số 20/2008/QĐ-TTg ngày 01/02/2008 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá về chất lượng và hiệu quả khai thác sử dụng thiết bị dạy học. Đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học, sử dụng thiết bị dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học.

Rà soát, sắp xếp sát nhập hợp lý mạng lưới trường lớp phổ thông. Đồng thời phát triển mạng lưới trường Mầm non nhằm thực hiện phô cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Tiếp tục đầu tư, xây dựng thêm trường học đạt chuẩn quốc gia, đồng thời tăng cường xây dựng “Trường học thân thiện - Học sinh tích cực”, trường Xanh - Sạch - Đẹp. Thí điểm xây dựng trường - lớp chất lượng cao; trường học trên 05 buổi/ tuần và 02 buổi/ ngày đối với lớp Mầm non và Tiểu học, trên 6 buổi/ tuần đối với bậc trung học và tiến đến học 02 buổi/ ngày.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Giao Phòng Nội vụ, phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng quy chế làm việc, quy chế phối hợp để thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục & đào tạo. Lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên và chỉ tiêu biên chế hàng năm cho ngành giáo dục vào đào tạo. Đồng thời phối hợp khảo sát, đánh giá chất lượng giáo dục và đào tạo hàng năm, tham mưu UBND huyện bố trí lại đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên phù hợp, có kế hoạch sắp xếp luân chuyển cán bộ quản lý giáo dục theo yêu cầu nhiệm vụ, đảm bảo tính hợp lý và hiệu quả.

2. Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo, chủ động phối hợp cùng với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội nghề nghiệp và chính quyền cơ sở cụ thể hoá nội dung kế hoạch này thành các chương trình cụ thể, phù hợp, theo lộ trình từng năm, chỉ đạo triển khai thực hiện đảm bảo đạt các mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ đã đề ra. Tham mưu UBND huyện hàng năm tổ chức sơ kết thực hiện kế hoạch này,

rút kinh nghiệm triển khai nhiệm vụ năm tiếp theo; cuối năm 2015 tổ chức hội nghị tổng kết.

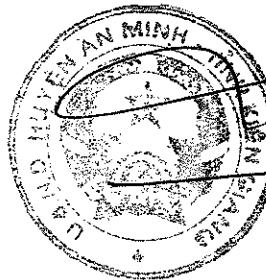
3. UBND các xã, thị trấn, tiếp tục vận động nhân dân trong và ngoài địa bàn chung sức chăm lo cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo; phối hợp thực hiện kêu gọi các mạnh thường quân trong và ngoài huyện ủng hộ nhân lực, vật lực, tài lực từng bước giúp đỡ các trường có đủ cơ sở vật chất như sân chơi, bãi tập, hàng rào xung quanh sân trường. Đồng thời, huy động tối đa trẻ trong độ tuổi đến trường; phổ cập giáo dục; thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo ở địa phương.

Trên đây là kế hoạch đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2011-2015 của UBND huyện An Minh. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị các ngành, đơn vị báo cáo UBND huyện để được chỉ đạo uốn nắn kịp thời./*quoc*

Nơi nhận: 

- Sở GD&ĐT tỉnh Kiên Giang;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thành viên UBND huyện;
- Các ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Chánh, Phó CVP (NCTH), VH-XH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoàng Lương

$\frac{BL\phi}{\rho c}$